

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức học phí giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên làm căn cứ để cấp bù học phí đối với cơ sở giáo dục công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học tại cơ sở giáo dục dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh Cao Bằng từ năm học 2025 - 2026**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;*

*Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14;*

*Căn cứ Nghị quyết số 217/2025/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;*

*Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;*

*Xét Tờ trình số 3723/TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết Quy định mức học phí giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên làm căn cứ để cấp bù học phí đối với cơ sở giáo dục công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học tại cơ sở giáo dục dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh Cao Bằng từ năm học 2025 - 2026; Báo cáo thẩm tra số 672/BC-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2025 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định mức học phí giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên làm căn cứ để cấp bù học phí đối với cơ sở giáo dục công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học tại cơ sở giáo dục dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh Cao Bằng từ năm học 2025 - 2026.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Nghị quyết này quy định mức học phí giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên làm căn cứ để cấp bù học phí đối với cơ sở giáo dục công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông,

người học tại cơ sở giáo dục dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh Cao Bằng từ năm học 2025 - 2026.

2. Các nội dung không được quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội, Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông tại các cơ sở giáo dục công lập, dân lập, tư thục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục trên địa bàn tỉnh; các cơ sở giáo dục công lập, dân lập, tư thục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

### **Điều 3. Mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập**

1. Mức học phí học đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên như sau:

a) Mức học phí học trực tiếp

*Đơn vị: nghìn đồng/người học/tháng*

STT	Cấp học	Mức học phí	
		Trên địa bàn các xã	Trên địa bàn các phường
1	Mầm non	150	300
2	Tiểu học	100	200
3	Trung học cơ sở và giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở	120	250
4	Trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông	200	300

b) Mức học phí học trực tuyến (học online): áp dụng bằng 80% mức học phí học trực tiếp.

2. Mức học phí quy định tại khoản 1 Điều này để thực hiện miễn học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục công lập và là căn cứ để ngân sách nhà nước cấp bù học phí cho cơ sở giáo dục công lập.

**Điều 4. Mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục**

Mức học phí quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết này là mức hỗ trợ học phí từ ngân sách nhà nước đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông tại cơ sở giáo dục dân lập, tư thục nhưng không vượt mức thu học phí của cơ sở giáo dục dân lập, tư thục.

### **Điều 5. Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 11 tháng 12 năm 2025.
2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.
3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, Kỳ họp thứ 38 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2025./.*

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ (b/c);
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Bé Thanh Tịnh**